



Hơi thở được cho là căn nguyên của sức khỏe và sự thoải mái. Trên thực tế, mỗi người hít thở 20.000 lần mỗi ngày.

Arielcoat không chỉ sử dụng cho nhà ở, mà các văn phòng, cửa hàng, xe hơi, trường học, bệnh viện, các cơ sở, v.v..cũng được phủ tráng sạch bằng chất xúc tác quang (oxit titan TiO₂) + oxit bạc (Ag +).

Arielcoat mang lại môi trường sạch, thoáng bằng cách khử mùi, khử trùng, loại bỏ các chất có hại, virus, nấm mốc, vi khuẩn v.v..

Môi trường thông thường

Môi trường xử lý Arielcoat JAPAN

PHÒNG CHỐNG NẤM MỐC
Ở trần nhà, tường, nơi sử dụng nước, nhà kho, v.v.

PHÒNG CHỐNG BẨN
Nhờ tính ưa nước, các vết bẩn sẽ dễ dàng được rửa trôi

TIÊU MÙI - KHỬ MÙI
Mùi tự hoại, mùi amoniac, mùi lão hóa, mùi động vật, v.v..

PHÒNG CHỐNG NẤM MỐC
Ở trần nhà, tường, nơi sử dụng nước, nhà kho, v.v.

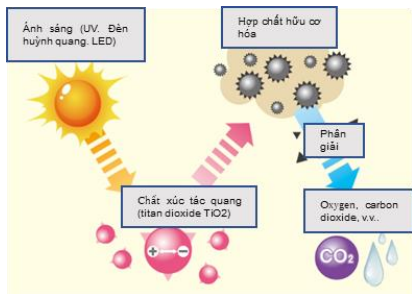
KHÁNG KHUẨN
Diệt virus, diệt vi khuẩn

THANH LỌC KHÔNG KHÍ
Phân hủy chất độc hại, phòng nhiễm khuẩn trong nhà, trong bệnh viện

TẠO NỀN KHÔNG GIAN SÁNG SẠCH THOÁNG
HƠN BẤT KỲ CÔNG NGHỆ GIẤY DÁN TƯƠNG NÀO

Arielcoat
Kháng khuẩn, Phòng chống nấm mốc, Virus, Khử mùi

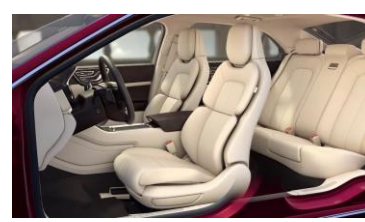
SỨC MẠNH ÁNH SÁNG CHO KHÔNG GIAN THOÁNG SẠCH



Chất xúc tác quang là chất phát huy tác dụng xúc tác bằng ánh sáng mà không làm thay đổi bản chất của phản ứng hóa học.
Phát huy "tính ưa nước" để loại bỏ vết bẩn và "năng lực phân giải" (tiêu khử mùi, phân giải chất hữu cơ) bằng tia cực tím, UV.

- ① Phát huy hiệu quả ngay sau khi thi công
- ② Không cần bảo trì đặc biệt nào
- ③ Độ bền của lớp phủ gần như vĩnh viễn
- ④ Phát huy hiệu quả ở những nơi tối nhờ sức mạnh của oxit Bạc
- ⑤ Thi công dễ dàng khắp mọi nơi nhờ tính trong suốt, không màu.

Hơn bất kỳ loại giấy dán tường nào, Arielcoat là chiếc áo khoác không màu, khử mùi, chống mốc, kháng khuẩn bao phủ toàn bộ ngôi nhà và thiết bị, với chỉ một lần thi công duy nhất!



Mang lại môi trường tự nhiên cho không gian sống bằng công nghệ Arielcoat

Chất xúc tác quang thương hiệu Nhật Bản

Arielcoat từ Nhật Bản sử dụng oxit titan (TiO₂) của chất vô định hình amorphous, hợp chất TiO₂ của các hạt siêu mịn được phân tán. Như chiếc áo bao phủ lên vật liệu cơ bản, để lộ ra nhiều hạt phân tử trên bề mặt nên trực tiếp phát huy được hiệu quả ngay sau khi áp dụng.

Hiệu quả mang tính vĩnh cửu

Hễ ánh sáng như là ánh sáng Mặt trời hay Đèn huỳnh quang chiếu vào thì sẽ tạo ra anion superoxide và các gốc hydroxyl có khả năng phân giải chất hữu cơ và diệt khuẩn. Hơn nữa, nhờ hiệu quả sát khuẩn của oxit Bạc (Ag⁺) mà Arielcoat có hiệu quả ở cả những nơi thiếu sáng.

An toàn đối với môi trường và con người

Tính vô hại và ổn định của TiO₂ là nổi bật và cực kỳ được chú ý khi so sánh với các chất xúc tác khác, nên được sử dụng phổ rộng trong sơn, làm bột màu, mỹ phẩm và được sử dụng như là chất phụ gia thực phẩm.

★ Thời gian thi công ngắn, cấp Giấy chứng nhận

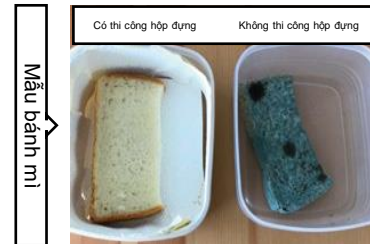
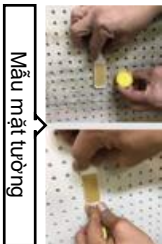
Việc thi công có thể được hoàn thành trong vòng 3 tiếng ngay sau khi kết thúc dọn dẹp vệ sinh. Giấy chứng nhận thi công và chất lượng cũng được cấp cho khách hàng an tâm.



Thực nghiệm minh họa

Vi khuẩn

Nấm mốc



Kháng khuẩn

Thí nghiệm lấy mẫu mặt tường và tiến hành đếm số lượng vi khuẩn, nấm mốc. Kết quả sau khi vệ sinh mẫu, số lượng chủng vi khuẩn nấm mốc giảm, và càng giảm mạnh dần sau khi thi công xong.

Phòng nấm mốc

Thí nghiệm mẫu bánh mì trong hộp đựng. Bên phải là mẫu bánh để 2 tuần trong hộp đựng không được phun xử lý. Bên trái là mẫu bánh để trong 2 tuần với hộp đựng được phun tráng đáy và các mặt xung quanh hộp bằng công nghệ Arielcoat.

<Lưu ý> ● Kết quả của các ví dụ thí nghiệm ở trên có thể khác nhau tùy thuộc vào điều kiện sử dụng và cách sử dụng. ● Sản phẩm này không có mục đích sử dụng cho y tế hoặc chăm sóc y tế.

Dòng sản phẩm Arielcoat được chứng nhận bởi Hiệp hội công nghiệp chất xúc tác quang

Hiệp hội công nghiệp chất xúc tác quang :

Là hiệp hội liên kết giữa các ngành công nghiệp và học thuật nhằm mục đích hình thành thị trường và phổ biến dòng sản phẩm xúc tác quang. Chất xúc tác quang Titanium oxide được sử dụng nhiều trong các lĩnh vực khác nhau như lọc nước, lọc không khí, kháng khuẩn, chống nấm, chống ẩm, đã và đang được các Viện nghiên cứu khoa học, các trường Đại học, các hiệp hội công ty và tư nhân tổ chức nghiên cứu sâu rộng. Những sản phẩm ứng dụng công nghệ này cũng được sử dụng trong sinh hoạt, kiến trúc, kĩ thuật dân dụng, được dự báo và kì vọng mở rộng thị trường và phát triển trong tương lai. Song song đó, vật liệu xúc tác quang và những sản phẩm ứng dụng phải đáp ứng được tiêu chuẩn về chất lượng và tính năng sản phẩm. Trong bối cảnh này, ①tuyển chọn các dự án của các công ty xí nghiệp có tính đa phương diện về thương mại, chế tạo sản phẩm và vật liệu xúc tác quang, ②xem xét chính xác các vấn đề thị trường phản ánh ý kiến, nguyện vọng của người sử dụng và sự tán đồng của các cơ quan, đoàn thể, chính phủ qua việc sử dụng chất xúc tác quang trong các lĩnh vực kiến trúc, xây dựng dân dụng và sinh hoạt ③tổ chức nhiều hoạt động để giải quyết các vấn đề và hợp lực nghiên cứu của các viện khoa học vật liệu quang cơ năng ④với mục đích phổ dụng và hình thành thị trường an toàn lành mạnh cho các sản phẩm xúc tác quang, Hiệp hội công nghiệp về chất xúc tác quang đã được thành lập.

製造元



株式会社アリエル
光触媒工業会正会員

〒235-0008
神奈川県横浜市磯子区原町3-12-1

販売代理店



株式会社グーン

〒231-0023

神奈川県横浜市中区山下町2番地 産業貿易センター10階

TEL: 045-228-8960

URL: <http://www.guun.co.jp/>





検 体

アクリル樹脂面に塗布した HM-05/SN

試験概要

JIS R 1752 : 2013「ファインセラミックス-可視光応答形光触媒抗菌加工製品の抗菌性試験方法・抗菌効果」9 フィルム密着法(以下「フィルム密着法」という。)により、検体の抗菌力試験を行った。

試験結果

結果を表-1に、次式により算出した抗菌活性値(R_{p-1})を表-2に、光照射による効果(ΔR)を表-3に示した。また、試験条件を表-4に示した。

$$R_{p-1} = \log[U_{p-1} / T_{p-1}]$$

$$\Delta R = \log[U_{p-1} / T_{p-1}] - \log[U_b / T_b]$$

U_{p-1} : 無加工試験片(ガラス板)の8時間光照射後の生菌数(/個)の平均値

T_{p-1} : 検体の8時間光照射後の生菌数(/個)の平均値

U_b : 無加工試験片(ガラス板)の8時間暗所保存後の生菌数(/個)の平均値

T_b : 検体の8時間暗所保存後の生菌数(/個)の平均値

表-1 抗ウイルス性試験結果

試験ウイルス	測定	試験片	試験片のバクテリオファージ感染価(/個)							
			光照射*1				暗所			
			測定-1	測定-2	測定-3	平均値	測定-1	測定-2	測定-3	平均値
バクテリオファージQ β	接種直後*2	対 照	1.5×10 ⁶	1.3×10 ⁶	1.5×10 ⁶	1.4×10 ⁶	1.5×10 ⁶	1.3×10 ⁶	1.5×10 ⁶	1.4×10 ⁶
	4時間後*3	検 体	<10	<10	20	13	<10	<10	<10	<10
		対 照	2.8×10 ⁶	2.2×10 ⁶	3.0×10 ⁶	2.7×10 ⁶	4.9×10 ⁶	5.0×10 ⁶	4.9×10 ⁶	4.9×10 ⁶

バクテリオファージQ β : *Escherichia coli phage Q β* NBRC 20012

対照 : ガラス板

<10 : 検出せず

*1 光照射条件 : 1000 Lx, シャープカットフィルタ(タイプB)

*2 光照射及び暗所共通

*3 室温(25℃±3℃)保存



検 体

アクリル樹脂面に塗布した HM-05/SN

試験概要

JIS R 1752 : 2013「ファインセラミックス-可視光応答形光触媒抗菌加工製品の抗菌性試験方法・抗菌効果」9 フィルム密着法(以下「フィルム密着法」という。)により、検体の抗菌力試験を行った。

試験結果

結果を表-1に、次式により算出した抗菌活性値(R_{p-1})を表-2に、光照射による効果(ΔR)を表-3に示した。また、試験条件を表-4に示した。

$$R_{p-1} = \log[U_{p-1} / T_{p-1}]$$

$$\Delta R = \log[U_{p-1} / T_{p-1}] - \log[U_b / T_b]$$

U_{p-1} : 無加工試験片(ガラス板)の8時間光照射後の生菌数(/個)の平均値

T_{p-1} : 検体の8時間光照射後の生菌数(/個)の平均値

U_b : 無加工試験片(ガラス板)の8時間暗所保存後の生菌数(/個)の平均値

T_b : 検体の8時間暗所保存後の生菌数(/個)の平均値

表-1 抗菌力試験結果-フィルム密着法

試験菌	測定	試験片	試験片1個当たりの生菌数							
			光照射*1				暗 所			
			測定-1	測定-2	測定-3	平均値	測定-1	測定-2	測定-3	平均値
黄色 ぶどう 球菌	接種直後*2	無加工	1.6×10^5	1.5×10^5	1.8×10^5	1.6×10^5	1.6×10^5	1.5×10^5	1.8×10^5	1.6×10^5
		検 体	<10	<10	<10	<10	<10	<10	<10	<10
	8時間後*3	無加工	2.1×10^5	1.9×10^5	1.7×10^5	1.9×10^5	1.9×10^5	2.2×10^5	2.3×10^5	2.1×10^5
大腸菌	接種直後*2	無加工	2.0×10^5	1.9×10^5	1.7×10^5	1.9×10^5	2.0×10^5	1.9×10^5	1.7×10^5	1.9×10^5
		検 体	<10	<10	<10	<10	<10	<10	<10	<10
	8時間後*3	無加工	5.7×10^5	1.0×10^6	5.5×10^5	7.1×10^5	6.9×10^5	4.5×10^5	6.8×10^5	6.1×10^5

無加工試験片 : ガラス板

黄色ぶどう球菌 : *Staphylococcus aureus* subsp. *aureus* NBRC 12732

大腸菌 : *Escherichia coli* NBRC 3972

<10 : 検出せず

*1 光照射条件 : 1000 Lx, シャープカットフィルタ (TypeB)

*2 光照射及び暗所共通

*3 室温 (25 °C ± 3 °C) 保存



エアリエルコート施工済証明書

抗菌・抗ウィルス・防カビ・消臭加工、エアリエルコート
【光触媒+酸化銀 (Ag⁺)】の施工を以下の施工会社により
実施したことを証明致します。

実施先事業所名 株式会社●●●

実 施 日 2020 年 月 日

【販売代理店】 株式会社グーン
横浜市中区山下町2番地 10F
TEL 045-228-8960

【施工会社】 株式会社ジャストアメニティ
横浜市中区住吉町1-4
TEL 045-227-5081